

Số: 80/2024/QĐST-HNGĐ

*Đồng Ph, ngày 14 tháng 5 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 143/2024/TLST- HNGĐ ngày 06/5/2024 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1998

Địa chỉ: xã Tân L, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- Bị đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn Phú H, Phú Th, huyện Lệ Th, tỉnh Quảng B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1998

- Bị đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1989

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Trần Quốc T thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Trần Quốc T thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao con chung tên Trần Ngọc An H, sinh ngày 24/8/2020 cho chị Nguyễn Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định pháp luật mà không ai có quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng chị Nguyễn Thị Mỹ D tự nguyện chịu. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Dung đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0010262 ngày 06/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Ph. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Ph hoàn lại cho chị D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bình Ph;
- Viện KSND huyện Đồng Ph;
- THA DS huyện Đồng Ph;
- UBND xã Tân L, huyện Đồng Ph;
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hương Trâm**